

HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ KẾT QUẢ
Trường hợp số: 17

**ĐỀ XUẤT XỬ LÝ VI PHẠM
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ KẾT QUẢ**

Được
TRUNG TÂM DOPING VÀ Y HỌC THỂ THAO (VADA)

Áp dụng đối với

Vận động viên: NGUYỄN ANH QUÂN BẢO



Quyền hạn

1. Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ 9 năm 2022 được diễn ra tại Việt Nam. Theo quy định, toàn bộ nội dung thuộc Quy định phòng, chống Doping Việt Nam (Vietnam National Anti-Doping Rules) được áp dụng trong toàn bộ các hoạt động và toàn bộ thời gian thời gian diễn ra Đại hội.
2. Trung tâm Doping và Y học thể thao (VADA) là Tổ chức phòng, chống Doping quốc gia, chịu trách nhiệm toàn bộ công tác kiểm tra Doping, Quản lý kết quả tại Đại hội TTTQ lần thứ 9.

Tóm tắt thông tin của mẫu kiểm tra Doping

3. **NGUYỄN ANH QUÂN BẢO** sinh ngày 28 tháng 03 năm 1996, là Vận động viên (VĐV) của TP Đà Nẵng. Môn thể thao/Nội dung thi đấu của VĐV là Cử tạ/Cử tạ (Weightlifting/Weightlifting). VĐV được quản lý bởi Sở Văn hóa, thể thao và du lịch TP Đà Nẵng.
4. VĐV được lấy mẫu kiểm tra Doping vào ngày 12 tháng 12 năm 2022 tại Đại hội thể thao toàn quốc lần thứ 9 năm 2022. **Cán bộ lấy mẫu kiểm tra Doping (DCO) là Hoàng Tú Anh**, cán bộ thông báo cho VĐV là **Lương Tiến Thành**, người giám sát VĐV khi cung cấp nước tiểu và **Lương Tiến Thành**. Mã số mẫu nước tiểu của VĐV là 7108767. Tất cả quy trình lấy mẫu kiểm tra Doping VĐV được tuân thủ theo đúng Tiêu chuẩn quốc tế dành cho Kiểm tra và Điều tra năm 2021 của Tổ chức phòng, chống Doping Thế giới (WADA). Tất cả mẫu được niêm phong bởi VĐV trước sự có mặt của DCO **Nguyễn Quang Vinh**.
5. Tất cả thông tin về mẫu của VĐV được ghi trên Biên bản lấy mẫu kiểm tra Doping (Doping Control Form). VĐV khai báo đã sử dụng **thuốc Diclofenac** trên Biên bản lấy mẫu kiểm tra Doping. VĐV không có ý kiến gì tại buổi lấy mẫu kiểm tra Doping.
6. Quy trình vận chuyển Mẫu của VĐV được ghi lại đầy đủ, chi tiết, chính xác trên Biên bản vận chuyển mẫu (Chain of Custody). Theo báo cáo của Trưởng nhóm lấy mẫu Nguyễn Quang Vinh vào ngày 21 tháng 12 năm 2022, buổi lấy mẫu đã hoàn thành tốt.

Kết quả xét nghiệm mẫu A

7. Mẫu của VĐV được gửi đến phòng xét nghiệm tại Bangkok, Thái Lan (phòng xét nghiệm được Tổ chức phòng, chống Doping thế giới - WADA công nhận) vào ngày 28 tháng 2 năm 2022. Sau khi xét nghiệm, phòng xét nghiệm thông báo mẫu A của VĐV có kết quả phân tích bất lợi (AAF) vào ngày 17 tháng 2 năm 2023 (số tham chiếu L#230151). Chất cấm được tìm thấy trong mẫu của VĐV là:

- **norandrosterone;**
- **noretiocholanolone;**
- **dehydrochloromethyl-testosterone;**
- **metandienone**

Các chất này đều nằm trong nhóm **S1.1 Anabolic Androgenic Steroids (AAS)** của Danh mục cấm năm 2023 của Tổ chức phòng, chống Doping thế giới (WADA's 2023 Prohibited list).

Xem xét ban đầu

8. Các xét nghiệm ban đầu được thực hiện nhằm xác nhận rằng có Miễn trừ do điều trị (TUE) nào phù hợp theo Tiêu chuẩn quốc tế về Miễn trừ do điều trị hoặc có những sai lệch nào trong quá trình lấy mẫu khác với yêu cầu của Tiêu chuẩn quốc tế về Kiểm tra và Điều tra để dẫn đến kết quả phân tích bất lợi hay không. Trong trường hợp này, VĐV KHÔNG được cấp bất kỳ TUE hợp lệ nào trước đó, cũng như không có sai lệch nào trong quá trình lấy mẫu kiểm tra Doping.

Thông báo ban đầu

9. Ngày 6 tháng 4 năm 2023, VĐV được thông báo lần đầu về mẫu nước tiểu có kết quả phân tích bất lợi qua đường bưu điện. Trong thông báo đã nêu rõ:
- VĐV có quyền gửi đơn giải trình;
 - VĐV có quyền yêu cầu mở mẫu B để xác nhận kết quả mẫu A hoặc từ chối quyền này;
 - VĐV bị đình chỉ tạm thời việc thi đấu bất kỳ môn thể thao nào theo Điều 7.4 của Quy định phòng, chống Doping của VADA.

Giải trình của VĐV

11. Vận động viên đã không gửi bất kỳ biên bản giải trình nào tới VADA.

Xác định vi phạm

12. VADA gửi Thông báo xác định vi phạm (Notice of charge) đến VĐV vào ngày 6 tháng 6 năm 2023, trong đó nêu rõ:
- VĐV bị **xác định** đã có hành vi vi phạm quy định phòng, chống doping theo Điều 2.1 và 2.2 của Quy định phòng chống Doping của VADA;
 - Đưa ra các hậu quả sẽ được áp dụng cho VĐV;
 - VĐV có quyền thừa nhận hành vi vi phạm doping của mình và chấp nhận các Hậu quả;
 - VĐV có quyền yêu cầu một buổi điều trần.

Thừa nhận hành vi và chấp nhận Hậu quả/Buổi điều trần

13. Tính đến hạn cho phép (ngày 26 tháng 6 năm 2023), VĐV không có đơn/thư yêu cầu được tiến hành điều trần; không có đơn/thư thừa nhận lỗi vi phạm và chấp nhận hậu quả.

Quá trình xem xét hồ sơ

14. Hội đồng Quản lý kết quả lập hồ sơ **xác định VĐV vi phạm** theo Điều 2.1 và 2.2 của Quy định phòng, chống Doping, được chứng minh bằng sự hiện diện của chất cấm trong mẫu kiểm tra của VĐV được lấy vào ngày 19 tháng 12 năm 2023 và việc sử dụng chất cấm của VĐV.
15. Định nghĩa của trong Quy định phòng, chống Doping của VADA: **Sự hiện diện của Chất bị Điều 2.1 cấm hoặc chất chuyển hóa hoặc chất đánh dấu của nó trong mẫu của Vận động viên và Điều 2.2: Việc vận động viên sử dụng hoặc cố tình sử dụng chất bị cấm hoặc phương pháp bị cấm.**



16. Kết quả xét nghiệm mẫu của VĐV xác nhận có sự xuất hiện của chất cấm **norandrosterone; noretiocholanolone; dehydrochloromethyl-testosterone; metandienone**. Theo Danh mục cấm năm 2023 của WADA, các chất này là chất không được chỉ định (**non-specified substances**) nằm trong nhóm **S1.1 Anabolic Androgenic Steroids (AAS)**. Các chất này bị cấm cả trong thi đấu và ngoài thi đấu.
17. Trong Thông báo buộc tội, VĐV bị cấm thi đấu tạm thời từ ngày 6 tháng 4 năm 2023 (ngày mà VADA gửi Thông báo ban đầu cho VĐV).
18. Theo Điều 10.2.1 của Quy định phòng, chống Doping VADA, khoảng thời bị cấm thi đấu/tập luyện thể thao khi vi phạm Điều 2.1 của Quy định phòng, chống Doping sẽ là bốn [4] năm nếu chất liên quan không phải là chất được chỉ định (specified substances) và hành vi vi phạm được thực hiện không chủ ý.

Các hậu quả được đề xuất

19. Hủy bỏ kết quả, thành tích thi đấu và thu hồi huy chương của VĐV tại Đại hội TTTQ lần thứ 9 năm 2022;
20. Truất quyền thi đấu trong thời gian là bốn [4] năm áp dụng theo Điều 10.3.1 của Quy định phòng, chống Doping VADA. Thời gian bị truất quyền thi đấu được tính bắt đầu từ ngày **6 tháng 4 năm 2023 đến ngày 6 tháng 4 năm 2027**.
21. Công bố thông tin công khai theo Điều 14.3 của Quy định phòng, chống Doping VADA.

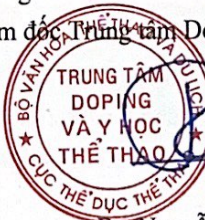
Kháng cáo

22. VĐV có quyền kháng cáo trong vòng 21 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt theo Điều 13.6.2 của Quy định phòng, chống Doping VADA.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023

Trưởng Tiểu ban Kiểm tra Doping - ĐHTTTQ 9

Giám đốc Trung tâm Doping và Y học thể thao



Bs. Nguyễn Văn Phú

QĐ được gửi tới:

- Ban tổ chức Đại hội TTTQ lần thứ 9 năm 2022;
- Liên đoàn Cử tạ - Thể hình Việt Nam at hungvwf@gmail.com;
- Liên đoàn Cử tạ thế giới at iwf@ita.sport;
- Quản lý kết quả của WADA/ E-mail : rm@wada-ama.org